

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2026/HS-PT**

Ngày: 05 - 01 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung.

Các Thẩm phán:

1. Ông Võ Nguyên Tùng;

2. Ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thoán - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 336/2025/TLPT-HS ngày 11/11/2025 đối với bị cáo Trần Mạnh T, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST ngày 19/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Mạnh T - Sinh ngày: 13/02/1997, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn M, xã E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Kim S, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Phạm Thị M, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 451/2015/HS-PT ngày 10/11/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt Trần Mạnh T 02 năm 09 tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”; chấp hành xong hình phạt vào ngày 29/8/2017 và đã được xóa án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Ksor Th, sinh ngày: 01/01/2000 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nay K, sinh ngày 01/01/1966, và bà Ksor H'D, sinh năm 1968 (là bố mẹ của bị hại); địa chỉ: Buôn T, xã H, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nay K và bà Ksor H'D: Ông Ksor W, sinh ngày 15/3/1986; nơi cư trú: Bon R, xã I, tỉnh Gia Lai - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Huỳnh Ngọc Tr, sinh ngày 14/02/1993; nơi cư trú: Thôn B, xã K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Mạnh T đã có Giấy phép lái xe ô tô các hạng C và FC theo quy định. Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/01/2025, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47H-051.23 trên xe chở anh Nguyễn Phúc Đ ngồi ở ghế phụ, lưu thông trên đường tỉnh lộ 15 theo hướng xã D, tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Gia Lai. Khi đi đến km14 + 700m đường Tỉnh lộ M, thuộc địa phận thôn H, xã S, huyện H (nay là thôn H, xã H, tỉnh Đắk Lắk), T điều khiển xe ô tô di chuyển không đúng phần đường quy định, chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái nhưng không quan sát, không bảo đảm an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47AB-261.71, do anh Ksor Th điều khiển, lưu thông ở phần đường bên phải theo hướng ngược lại, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm Ksor Th bị thương nặng và được đưa đi cấp cứu, đến ngày 13/01/2025 thì tử vong tại Bệnh viện Đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường gần nơi giao nhau giữa đường tỉnh lộ 15 và đường nhựa đi buôn H, xã S, huyện H, tỉnh Đắk Lắk (nay là xã H, tỉnh Đắk Lắk). Mặt đường tỉnh lộ M rộng 6,5m; trải nhựa trong tình trạng khô ráo, đường hơi dốc, chia làm 02 hướng lưu thông, một hướng đi xã D, huyện H, tỉnh Đắk Lắk; một hướng đi thị xã A, tỉnh Gia Lai, được ngăn cách với nhau bằng vạch sơn đứt quãng màu vàng. Cách hiện trường 76,2m nhìn về hướng xã D và cách hiện trường 41,1m nhìn theo hướng thị xã A có một biển báo W.207b (Giao nhau với đường không ưu tiên). Mặt đường đi buôn H rộng 4,9m; trải nhựa, trong tình trạng khô ráo, đường thẳng, phẳng, chia làm hai hướng lưu thông, một hướng đi đường tỉnh lộ 15, một hướng đi thôn 4, xã S, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

Tại Biên bản xác định điểm va chạm được lập vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 14/3/2025, xác định: Điểm va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 47AB-261.71 do Ksor Th điều khiển và xe ô tô biển kiểm soát 47H-051.23 do Trần Mạnh T điều khiển: Tại vị trí điểm đầu vết cày (2), điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn 5,5m; cách tâm hình chiếu trục bánh sau bên phải xe ô tô tải biển số 47H-051.23, khoảng cách là 2,2m; đuôi vết cày kết thúc tại góc đế chân phía trước bên trái xe mô tô biển kiểm soát 47AB-261.71, thuộc phần đường lưu thông của xe mô tô biển kiểm soát 47AB-261.71.

Quá trình điều tra đã xác định nguyên nhân của vụ tai nạn trên là do Trần Mạnh T điều khiển xe ô tô di chuyển không đúng phần đường, làn đường quy định; chuyển hướng từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái nhưng không quan sát, không bảo đảm an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều, dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47AB-261.71 do anh Ksor Th điều khiển, lưu thông ở phần đường bên phải theo hướng ngược lại; hậu quả làm anh Ksor Th bị thương nặng, tử vong vào ngày 13/01/2025. Hành vi nêu trên của Trần Mạnh T đã vi

phạm khoản 1 Điều 10, khoản 2 và khoản 3 Điều 15 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Kết quả xét nghiệm thể hiện: Tại thời điểm điều khiển phương tiện, xảy ra tai nạn giao thông, Trần Mạnh T không có nồng độ cồn, không có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích khác; tại thời điểm điều khiển phương tiện, anh Ksor Th có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu là 39 milimol/lít máu (tương đương 1,796 miligam/lít máu).

Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số: 12/KLTTHS-PY ngày 06/3/2025 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận về nguyên nhân chết của Ksor Th qua hồ sơ: Chấn thương ngực - bụng kín nặng/Nhiều thương tích do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Giá trị thiệt hại hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát 47AB-261.71 là 4.660.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 46/KL-HĐĐGTS ngày 11/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Giá trị thiệt hại hư hỏng của xe ô tô biển kiểm soát 47H-051.23 là 3.520.000 đồng.

Về phần dân sự: Sau khi xảy ra vụ tại nạn giao thông, bị cáo Trần Mạnh T đã tự nguyện bồi thường tiền chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác cho gia đình bị hại số tiền là 60.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/9/2025, bị cáo Trần Mạnh T có đơn kháng cáo, với nội dung: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Mạnh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Về mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc, vì bị cáo phạm tội nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đã được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T; Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 01 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Trần Mạnh T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, đánh giá có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/01/2025, Trần Mạnh T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 47H-051.23 lưu thông trên đường Tỉnh lộ M theo hướng xã D, tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Gia Lai. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn H, xã H, tỉnh Đắk Lắk, thì T điều khiển xe ô tô đi từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng đi nhưng không quan sát, không đảm bảo an toàn và không nhường đường cho xe đi ngược chiều, nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 47AB-261.71, do anh Ksor Th, điều khiển, lưu thông theo hướng ngược chiều theo hướng đi của bị cáo, gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Ksor Th bị thương nặng và sau đó tử vong. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T, Hội đồng xét xử xét thấy: Xét mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và đã được người đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại đề nghị không truy tố, xét xử đối với bị cáo; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ bị bệnh ung thư ngực trái; đồng thời tại thời điểm điều khiển phương tiện tham gia giao thông, bị hại có sử dụng rượu, bia (nồng độ cồn trong máu là 39 milimol/lít máu). Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mà Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo

có nơi cư trú rõ ràng và hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đã được chính quyền địa phương xác nhận, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo tại chỗ dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp, như vậy cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2025/HS-ST ngày 19/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Trần Mạnh T cho Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Đắk Lắk, để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Mạnh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND phúc thẩm Tối cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND khu vực 9 - Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 9 - Đắk Lắk;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực C;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung